| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**QUẬN HOÀN KIẾM**<br>**THÀNH PHỐ HÀ NỘI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**<br>---------- |
| Số: **27**/2022/QĐCNHGT-HNGĐ | *Hà Nội, ngày 28 tháng 04 năm 2022* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

## TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 32, Điều 33, Điều 34, Điều 35 và Điều 36 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn đề ngày 23 tháng 02 năm 2022 của anh Hoàng Anh N và chị Nguyễn Thị Huyền N.

Căn cứ Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án ngày 18 tháng 04 năm 2022, về việc các bên thỏa thuận được với nhau về giải quyết toàn bộ vụ việc thuận tình ly hôn giữa:

Những người yêu cầu:

**1. Anh Hoàng Anh N**, sinh năm 1990

NKTT: Số 20 phố P, phường P, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

**2. Chị Nguyễn Thị Huyền N**, sinh năm 1989

NKTT: Số 21, tổ 16, ngõ 265 Bồ Đề, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

Sau khi nghiên cứu Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án cùng tài liệu kèm theo do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

## XÉT THẤY:

Nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án đã có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận  kết quả hòa giải thành tại Tòa án của các bên cụ thể như sau:

- Về tình cảm: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Hoàng Anh N và chị Nguyễn Thị Huyền N.

- Về con chung: Anh N và chị N xác nhận có một con chung là Hoàng Bảo Châm, sinh ngày 06/03/2010. Giao con chung cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng. Anh N tự nguyện cấp dưỡng nuôi con 2.000.000 (hai triệu) đồng/ tháng kể từ tháng 06/2022 cho đến khi cháu Châm tròn 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác.

Anh Hoàng Anh N có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung (động sản và bất động sản): anh chị đều trình bày không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: anh N và chị N đều xác nhận không vay nợ ai, không cho ai vay nợ và không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí Tòa án: anh N, chị N không phải nộp lệ phí.

**2.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về Thi hành án dân sự.

**3.** Các bên, người đại diện, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến quyết định của Tòa án có quyền đề nghị xem xét lại Quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định, Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định nếu có căn cứ cho rằng nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên vi phạm một trong các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

***Nơi nhận***:
- Các bên;
- VKSND quận Hoàn Kiếm;
- Cơ quan THADS quận Hoàn Kiếm;
- UBND phường P, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội (Chứng nhận kết hôn Số 66 ngày 7/5/2010)
- Lưu: Hồ sơ vụ việc, TA.

**THẨM PHÁN**

**Phạm Đồng Trưng**